

ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Phần I **SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Đặc điểm, nội dung và tính chất hoạt động của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Chi cục)

a) Về hoạt động của Chi cục

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh) hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành: Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018; Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025; Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 0495/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 01699/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; quy định khác có liên quan theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

b) Đối tượng, phạm vi, tính chất hoạt động của Chi cục

- Đối tượng: Các phòng và tương đương; công chức, viên chức, người lao động của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk;

- Phạm vi: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa theo quy định của pháp luật chuyên ngành và thuộc phạm vi lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tính chất: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính thuộc

Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh), chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật;

c) Cơ chế hoạt động Chi cục

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa theo quy định của pháp luật chuyên ngành và thuộc phạm vi lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh;

- Cơ cấu tổ chức bộ máy:

+ Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng theo quy định hiện hành. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước Pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;

+ Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Chi cục: Phòng Trồng trọt; Phòng Bảo vệ thực vật; Phòng Hành chính, Tổng hợp; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa.

+ Các đơn vị trực thuộc Chi cục tại cơ sở (trạm khu vực liên xã, phường): Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Buôn Ma Thuột; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Krông Búk; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Cư M'gar; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Ea Kar; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Lắk; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Tuy An Bắc; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Phú Hòa 1; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực Sông Hinh.

2. Những yếu tố tác động đến hoạt động của Chi cục

Các yếu tố tác động đến hoạt động của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk bao gồm:

- Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018;
- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013;
- Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;
- Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông

ng nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 0495/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

- Quyết định số 01699/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

- Quyết định số 01116/QĐ-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026;

- Quyết định số 01010/QĐ-SNNMT ngày 23/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng, trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

3. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trước đây) được UBND tỉnh (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh V/v phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh V/v phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Từ khi Đề án được phê duyệt đến nay, Chi cục đã được Sở Nông nghiệp và PTNT (trước đây), nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, là cơ sở để thực hiện công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, đề bạt, bổ nhiệm; việc sắp xếp, bố trí, sử dụng công chức đảm bảo khoa học, hiệu quả, công khai, minh bạch, phát huy được hiệu lực, hiệu quả trong thực thi công vụ ở từng cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, góp phần thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chung của Sở trong thời gian qua. Đồng thời Chi cục đã triển khai đến tất cả công chức, viên chức và người lao động biết, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Xác định số lượng cơ cấu ngạch công chức và số lượng biên chế cần thiết, đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Tuy nhiên, hiện nay Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương đã có nhiều văn bản điều chỉnh, thay đổi về vị trí việc làm công chức (*Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức*), có nhiều thay đổi, bổ sung nhiệm vụ của Chi cục theo quy định mới của pháp luật chuyên ngành như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018; Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025; Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 0495/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 01699/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

Vậy, việc xây dựng, trình phê duyệt lại Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, số lượng người làm việc của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường là rất cần thiết để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, đảm bảo việc thực hiện theo đúng theo quy định hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế, phát huy được hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;
2. Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018;
3. Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013;
4. Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;
5. Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
6. Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
7. Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
9. Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;
10. Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;
11. Thông tư số 13/VBHN-BNNPTNT ngày 01/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật;
12. Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

13. Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

14. Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 02/7/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

15. Quyết định số 0141/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

16. Quyết định số 008/2025/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

17. Quyết định số 0495/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

18. Quyết định số 01699/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

19. Quyết định số 01010/QĐ-SNNMT ngày 23/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

của các phòng, trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

20. Quyết định số 01116/QĐ-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026.

Phần II

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC, CÔNG CHỨC

1. Số lượng, chất lượng công chức, viên chức

a) Về số lượng công chức và hợp đồng lao động

Tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện có là 85 người/119 biên chế¹ (chưa tuyển dụng 34 chỉ tiêu là do nghỉ hưu, nghỉ việc hưởng chế độ theo Nghị

1

Tên	CC, VC, NLĐ										Trình độ chuyên môn						Đảng viên			LLCT	
	Tổng số	CC	VC	HD trong chỉ tiêu VC	HD 111	HD khác	Nữ	DTTS	Lãnh đạo quản lý	Biệt phái về Sở	Tiến sĩ	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	TC	Khác	Tổng	Nữ	DTTS	CC	TC
Tổng cộng	85	16	58	7	1	3	38	8	29	0	0	25	54	1	1	4	59	27	4	3	29

định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP).

b) Về chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

Tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện có là 85 người. Trong đó trình độ chuyên môn: 25 Thạc sĩ, 54 Đại học; 01 Cao đẳng, 01 Trung cấp chuyên nghiệp; 4 Khác.

c) Về cơ cấu ngạch công chức, viên chức

- Công chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp: 0 người chiếm 0% tổng số;
- Công chức giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương: 01 người chiếm 1,18% tổng số;
- Công chức giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương: 78 người chiếm 91,76% tổng số;
- Công chức giữ ngạch cán sự hoặc tương đương: 0 người chiếm 0% tổng số;
- Trường hợp khác: 06 người, chiếm 7,06% tổng số.

2. Đánh giá về thực trạng việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức

a) Ưu điểm

Từ khi Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, đã giúp cho công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng công chức được khoa học, hiệu quả, công khai, minh bạch, phát huy được hiệu lực, hiệu quả trong thực thi công vụ ở từng cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

Việc xây dựng khung năng lực trong Đề án vị trí việc làm giúp xác định các tiêu chí quan trọng trong tuyển dụng, bố trí công chức phù hợp với từng vị trí làm việc; cải thiện quá trình tuyển chọn, bố trí và tăng khả năng chọn đúng người cho vị trí cần tuyển dụng;

Giúp cho công chức thấy được vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình trong tổ chức, không đùn đẩy, thoái thác công việc, đồng thời giúp cho người lãnh đạo đánh giá được mức độ phù hợp và hoàn thành yêu cầu công việc của vị trí đảm nhiệm của từng công chức.

2. Nhược điểm

- Một số công việc ở những lĩnh vực khác nhau còn mang tính định tính, chưa định lượng nên chưa có cơ sở xác định cụ thể được thời gian hoàn thành và số sản phẩm đầu ra.

- Trong thời gian quan, Chi cục có nhiều nhiệm vụ mới được bổ sung nhưng biên chế công chức không tăng, thiếu nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ cấp bách, phát sinh, nên nhiều vị trí phải kiêm nhiệm... nên công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Thực trạng biên chế hiện nay vừa có công chức và viên chức, các vị trí việc làm bố trí cho viên chức, thực chất là vị trí việc làm của công chức, do không có công chức nên viên chức phải đảm nhận. Cùng đảm nhận nhiệm vụ như nhau, nhưng

viên chức chịu nhiều thiệt thòi nhưng không được hưởng phụ cấp công vụ.

II. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm chức vụ lãnh đạo, quản lý (06 vị trí, 30 biên chế)

a) Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (01 vị trí, 01 biên chế)

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Vị trí Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (01 vị trí, 02 biên chế)

Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và cấp trên, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

c) Vị trí Trưởng phòng tương đương thuộc Chi cục: 01 vị trí, 04 biên chế (Phòng: Hành chính, Tổng hợp; Trồng trọt; Bảo vệ thực vật; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa)

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phân công nhân sự đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thực hiện công việc, thẩm định các hồ sơ chuyên viên trong phòng trình và chịu trách nhiệm các nội dung tham mưu cho lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện chức năng quản lý nhà nước được giao cho phòng.

- Chủ trì xây dựng các chương trình quy hoạch, kế hoạch dài hạn, các đề án liên quan đến chuyên môn của phòng. Triển khai, phổ biến các quy định, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, hàng năm, các đề án thuộc chuyên môn được giao cho phòng.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc trách nhiệm của phòng tham mưu.

d) Vị trí Phó Trưởng phòng tương đương thuộc Chi cục: 01 vị trí, 07 biên chế (Phòng: Hành chính, Tổng hợp; Trồng trọt; Bảo vệ thực vật; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa)

Phó Trưởng phòng tương đương giúp Trưởng phòng phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Chi cục và Trưởng phòng về lĩnh vực công tác được giao. Theo dõi, quản lý, định hướng các hoạt động của phòng trên các lĩnh vực được phân công; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

đ) Vị trí Trạm trưởng thuộc Chi cục: 01 vị trí, 08 biên chế (08 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực)

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động trạm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phân công nhân sự đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thực hiện công việc, thẩm định các hồ sơ chuyên viên trong trạm trình và chịu trách nhiệm các nội dung tham mưu cho lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện chức năng quản lý nhà nước được giao cho trạm.

- Chủ trì xây dựng các chương trình quy hoạch, kế hoạch dài hạn, các đề án liên quan đến chuyên môn của trạm. Triển khai, phổ biến các quy định, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, hàng năm, các đề án thuộc chuyên môn được giao cho trạm.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc trách nhiệm của trạm tham mưu.

e) Vị trí Phó Trạm trưởng thuộc Chi cục: 01 vị trí, 08 biên chế (08 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực)

Phó Trạm trưởng giúp Trạm trưởng phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Chi cục và Trạm trưởng về lĩnh vực công tác được giao. Theo dõi, quản lý, định hướng các hoạt động của trạm trên các lĩnh vực được phân công; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

(Có Bản mô tả vị trí việc làm đính kèm)

2. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật (11 vị trí, 73 biên chế)

a) Vị trí việc làm về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật

- Vị trí việc làm về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật: 02 vị trí, 44 biên chế (Chuyên viên chính về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật; Chuyên viên về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật tại Phòng Trồng trọt, phòng Bảo vệ thực vật và 08 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực). Giúp Trưởng phòng Trồng trọt, Trưởng phòng Bảo vệ thực vật, Trưởng trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác Trồng trọt, bảo vệ thực vật của tỉnh và tại cơ sở cấp xã phường trực tiếp phụ trách.

b) Vị trí việc làm Kiểm dịch thực vật

- Vị trí việc làm Kiểm dịch thực vật: 03 vị trí, 19 biên chế (Kiểm dịch viên chính thực vật; Kiểm dịch viên thực vật; Kỹ thuật viên kiểm dịch thực vật tại Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa, 08 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực). Giúp Trạm trưởng Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa, 08 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác Kiểm dịch thực vật nội địa trên địa bàn tỉnh và địa bàn phụ trách.

c) Vị trí việc làm về quản lý thuốc bảo vệ thực vật

- Vị trí việc làm về quản lý thuốc bảo vệ thực vật: 02 vị trí, 02 biên chế (Chuyên viên chính về quản lý thuốc bảo vệ thực vật; Chuyên viên về quản lý thuốc bảo vệ thực vật tại Phòng tương đương). Giúp Trưởng phòng tương đương tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thuốc bảo vệ thực vật của tỉnh.

d) Vị trí việc làm về quản lý phân bón

- Vị trí việc làm về quản lý thuốc bảo vệ thực vật: 02 vị trí, 02 biên chế (Chuyên viên chính về quản lý phân bón; Chuyên viên về quản lý phân bón tại Phòng tương đương). Giúp Trưởng phòng tương đương tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác phân bón của tỉnh.

đ) Vị trí việc làm về kiểm tra chuyên ngành

- Vị trí việc làm về quản lý thuốc bảo vệ thực vật: 02 vị trí, 06 biên chế (Chuyên viên chính về kiểm tra chuyên ngành; Chuyên viên về kiểm tra chuyên ngành tại Phòng tương đương). Giúp Trưởng phòng tương đương tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước và kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật của tỉnh.

3. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn về hành chính, tổng hợp (12 vị trí, 12 biên chế)

a) Vị trí việc làm về văn thư, lưu trữ

- Vị trí việc làm về văn thư, lưu trữ: 01 vị trí, 01 biên chế (Chuyên viên về văn thư, lưu trữ tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ tại Chi cục và các đơn vị trực thuộc Chi cục.

- Thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ của vị trí việc làm về lưu trữ tại Chi cục.

b) Vị trí việc làm về tổ chức cán bộ

- Vị trí việc làm về tổ chức cán bộ: 01 vị trí, 01 biên chế (Chuyên viên về tổ chức cán bộ tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng về tổ chức cán bộ tại Chi cục.

- Thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ của các vị trí việc làm về: Quản lý nguồn nhân lực; Tổ chức bộ máy, Thi đua, khen thưởng và kỷ luật cán bộ của Chi cục.

c) Vị trí việc làm tham mưu tổng hợp về chuyên ngành

- Vị trí việc làm về tham mưu tổng hợp về chuyên ngành về trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa và hoạt động hành chính tổng hợp của Chi cục: 01 vị trí, 02 biên chế (Chuyên viên chính tham mưu tổng hợp về chuyên ngành; Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành tại phòng Hành chính, Tổng hợp). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp về chuyên ngành tại Chi cục.

d) Vị trí việc làm về kiểm soát thủ tục hành chính

- Vị trí việc làm tham mưu tổng hợp về chuyên ngành: 01 vị trí, 01 biên chế (Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính tại phòng Hành chính, Tổng hợp). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh lĩnh vực trồng

trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ của vị trí việc làm về công tác cải cách hành chính tại Chi cục.

d) Vị trí việc làm về tổng hợp

- Vị trí việc làm về tham mưu tổng hợp về chuyên ngành: 01 vị trí, 02 biên chế (Chuyên viên chính về tổng hợp; Chuyên viên về tổng hợp tại phòng Hành chính, Tổng hợp). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng thực hiện chức năng tham mưu về công tác tổng hợp tại Chi cục.

- Thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ của vị trí việc làm về công tác pháp chế tại Chi cục.

e) Vị trí việc làm về hành chính - văn phòng

- Vị trí việc làm về hành chính - văn phòng: 01 vị trí, 02 biên chế (Chuyên viên chính về hành chính – văn phòng, Chuyên viên về hành chính - văn phòng tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Giúp Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp tham mưu cho Chi cục trưởng về nhiệm vụ công tác hành chính - văn phòng của Chi cục theo dõi, tham mưu thực hiện tổng hợp các báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất.

- Thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ của vị trí việc làm về: Truyền thông, Quản trị công sở, Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Thủ quỹ của Chi cục.

g) Vị trí việc làm về Văn thư

- Vị trí việc làm về Văn thư: 01 vị trí, 01 biên chế (Văn thư viên và tương đương tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Tham mưu thực hiện công tác Văn thư của Chi cục. Tiếp nhận, xử lý văn bản đến, văn bản đi của Chi cục. Tổng hợp các báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất. Triển khai hướng dẫn về chuyên môn công tác văn thư tại các phòng, trạm.

h) Vị trí việc làm Kế toán trưởng

- Vị trí việc làm Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán: 01 vị trí, 01 biên chế tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Trực tiếp tham mưu xây dựng các Kế hoạch, dự toán thu chi NSNN của các Chương trình, dự án... có liên quan đến chế độ chính sách, kinh phí NSNN hàng năm của Chi cục; phối hợp, tổng hợp báo cáo, công tác tài chính của Chi cục; tổng hợp báo cáo quyết toán nguồn vốn NSNN của Chi cục (hàng năm); tham mưu phân bổ dự toán thu, chi NSNN hàng năm của các đơn vị trực thuộc Chi cục; hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc về chi tiêu theo dự toán đã giao, quy chế chi tiêu nội bộ, báo cáo quyết toán định kỳ, các báo cáo khác có liên quan và công tác hạch toán kế toán theo quy định; tham mưu công tác mua sắm, quản lý sử dụng, điều chuyển, thanh lý tài sản công thuộc trách nhiệm quản lý của Chi cục.

i) Vị trí việc làm về Kế toán viên

- Vị trí việc làm về Kế toán viên 01 vị trí, 01 biên chế (Kế toán viên và tương

đương tại phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Chi cục). Tham mưu giúp Kế toán trưởng thực hiện công tác tài chính kế toán của Chi cục; xây dựng các kế hoạch, dự toán ngân sách; kế hoạch mua sắm, sửa chữa; Thực hiện công việc tài chính, kế toán, thanh toán các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan; quản lý tài sản, công cụ dụng cụ tại Chi cục; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

4. Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ (gồm 03 vị trí, 04 biên chế)

a) Vị trí việc làm Nhân viên Phục vụ: 01 vị trí, 01 HĐLĐ (Hợp đồng lao động theo quy định theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thuộc Phòng Hành chính Tổng hợp). Giúp trưởng phòng Hành chính Tổng hợp thực hiện nhiệm vụ công tác phục vụ, hành chính tại văn phòng Chi cục; đảm bảo hoạt động của Chi cục.

b) Vị trí việc làm Nhân viên Bảo vệ: 01 vị trí, 02 HĐLĐ (Hợp đồng lao động theo quy định theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thuộc Phòng Hành chính Tổng hợp làm công tác bảo vệ trụ sở Chi cục)

c) Vị trí việc làm Nhân viên Lái xe: 01 vị trí, 01 HĐLĐ (Hợp đồng lao động theo quy định theo NĐ111 thuộc Phòng Hành chính Tổng hợp). Thực hiện nhiệm vụ lái xe, đảm bảo hoạt động và lịch công tác của cơ quan. Chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, bảo dưỡng xe ô tô của cơ quan, chủ động kiểm tra, phát hiện và báo cáo đề xuất sửa chữa kịp thời hệ thống xe ô tô khi có dấu hiệu hư hỏng.

(Có Bản mô tả vị trí việc làm đính kèm)

III. DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Danh mục vị trí việc làm và ngạch công chức tương ứng tại các vị trí việc làm tại các đơn vị thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật như sau:

1. Danh mục vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý trong Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật

TT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
I	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý	
1	Chi cục trưởng	
2	Phó Chi cục trưởng	
3	Trưởng phòng tương đương	
4	Phó Trưởng phòng tương đương	
5	Trạm trưởng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực	VTVL lãnh đạo, quản lý đặc thù lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

6	Phó Trạm trưởng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực	VTVL lãnh đạo, quản lý đặc thù lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
---	--	---

2. Danh mục vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ trong Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
I	LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP		
1	1 Chuyên viên về văn thư, lưu trữ	Chuyên viên	
2	2 Chuyên viên về tổ chức cán bộ	Chuyên viên	
3	3 Chuyên viên chính tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên chính	
4	4 Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên	
5	5 Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính	Chuyên viên	
6	6 Chuyên viên chính về tổng hợp	Chuyên viên chính	
7	7 Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
8	8 Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	Chuyên viên chính	
9	9 Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	
10	10 Văn thư viên	Văn thư viên	
11	11 Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
12	12 Kế toán viên	Kế toán viên	
II	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT, BẢO VỆ VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT		
13	1 Chuyên viên chính về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật	Chuyên viên chính	
14	2 Chuyên viên về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật	Chuyên viên	
15	3 Kiểm dịch viên chính thực vật	Kiểm dịch viên chính thực vật	

TT		Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
16	4	Kiểm dịch viên thực vật	Kiểm dịch viên thực vật	
17	5	Kỹ thuật viên kiểm dịch thực vật	Kỹ thuật viên kiểm dịch thực vật	
18	6	Chuyên viên chính về quản lý thuốc bảo vệ thực vật	Chuyên viên chính	
19	7	Chuyên viên về quản lý thuốc bảo vệ thực vật	Chuyên viên	
20	8	Chuyên viên chính về quản lý phân bón	Chuyên viên chính	
21	9	Chuyên viên về quản lý phân bón	Chuyên viên	
22	10	Chuyên viên chính về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên chính	
23	11	Chuyên viên về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên	

3. Danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

STT	Tên vị trí việc làm	Ngành, lĩnh vực có VTVL đặc thù
1	Nhân viên phục vụ	
2	Nhân viên bảo vệ	
3	Nhân viên lái xe	

IV. XÁC ĐỊNH CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC

Vị trí việc làm được xác định cơ cấu ngạch công chức gồm: vị trí công chức nghiệp vụ chuyên ngành và vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung.

Cơ cấu công chức theo ngạch được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4, Điều 6 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ cấu ngạch công chức; cụ thể:

- Ngạch chuyên viên chính và tương đương: Tối đa không quá 50%;
- Ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống: số lượng còn lại.

(Có phụ lục phân bổ chi tiết đính kèm)

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Biên chế Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được cấp thẩm quyền giao trong năm 2026 là 119 biên chế; trong đó: 24 biên chế công chức, 91 biên chế viên chức và 04 biên chế hợp đồng lao động theo theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Chi cục là cơ quan hành chính nhà nước, hiện nay còn tồn tại 91 biên chế viên chức, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kính đề nghị cấp thẩm quyền xem xét bổ sung biên chế công chức cho Chi cục, làm cơ sở xét chuyển từ viên chức sang công chức chuyên ngành để thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trên đây là Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, kính trình Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Phòng TCCB Sở (tổng hợp);
- Cấp ủy Chi bộ (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Đơn vị trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hắc Hiên